TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2021/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 12 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 20/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1985; quốc tịch: Việt Nam; nơi cư trú: Thôn A, xã A1, huyện A2, thành phố Hải Phòng.

Chị Ling Hai D, sinh năm 1989; quốc tịch: Trung Quốc; nơi ĐKHKTT: B, Trung Quốc; nơi tạm trú: Thôn A, xã A1, huyện A2, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Ling Hai D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng, được Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 08 tháng 10 năm 2012. Quá trình vợ chồng chung sống , hai bên xác nhận có nảy sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về tính cách, quan điểm sống, lối sống, phong tục tập quán dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên anh Nguyễn Văn Đ và chị Ling Hai D đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Ling Hai D có hai con chung là Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 13 tháng 10 năm 2012 và Nguyễn Thu Ph, sinh ngày 15 tháng 6 năm 2015. Ly hôn, anh Nguyễn Văn Đ và chị Ling Hai D thống nhất thỏa thuận giao cả hai con chung cho anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác

theo quy định của pháp luật . Hai bên tự thỏa thuận, việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Ling Hai D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 3 năm 2021 là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Ling Hai D mỗi người phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Ling Hai D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con chung của anh Nguyễn Văn Đ và chị Ling Hai D là Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 13 tháng 10 năm 2012 và Nguyễn Thu Ph, sinh ngày 15 tháng 6 năm 2015 cho anh Nguyễn Văn Đ được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung : Anh Nguyễn Văn Đ và chị Ling Hai D tự thoả thuận , không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Ling Hai D mỗi người phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Nguyễn Văn Đ và chị Ling Hai D đã nộp theo các biên lai thu tiền số 0018759 và 0018760 cùng ngày 24 tháng 02 năm 2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Văn Đ và chị Ling Hai D đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Người yêu cầu (để thi hành);
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Lê Anh Sơn